

Số: 120/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quốc tế học
của Trường Đại học Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-KĐCL ngày 04/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-KĐCL ngày 04/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXX;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quốc tế học của Trường Đại học Hà Nội, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXX ngày 28/9/2024 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quốc tế học (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Hà Nội của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 48 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 96%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Hà Nội và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quốc tế học của Trường Đại học Hà Nội.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

U
E
A
GI

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH QUỐC TẾ HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: 120/NQ-HĐKĐCL ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chí 7.1	4	4.00	5	100%
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4.20	5	100%
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chí 9.1	4	4.40	5	100%
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4	4.20	5	100%	Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	5				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.1	4	4.00	6	100%
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	4						
Tiêu chuẩn 6				Tiêu chí 10.4	4				
Tiêu chí 6.1	4	4.00	7	100%	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	3.80	4	80%
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	3			
		Tiêu chí 11.5	4						
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt				
		48			96%				

1 1 0 1 1 1

me

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH QUỐC TẾ HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 120/NQ-HĐKĐCL ngày 30 tháng 9 năm 2024
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quốc tế học (CTĐT) của Trường Đại học Hà Nội đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT tương thích với mục tiêu của CTĐT, phản ánh được nhu cầu của xã hội, của lĩnh vực nghề nghiệp và được rà soát, được điều chỉnh. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần có đủ các thông tin theo quy định, được rà soát, cập nhật và công khai đến các bên liên quan. Chương trình dạy học được thiết kế tiếp cận theo chuẩn đầu ra; cấu trúc của chương trình dạy học logic và gắn kết. Tổ hợp các phương pháp dạy, học và phương pháp kiểm tra đánh giá người học được thiết kế phù hợp với tính chất, nội dung, yêu cầu của các học phần. Triết lý giáo dục của Trường, Khoa được xác định rõ ràng, bước đầu chuyển tải vào CTĐT. Các phương pháp dạy học đa dạng, phù hợp với chuẩn đầu ra. Các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ sinh viên rèn luyện kỹ năng và nâng cao khả năng học suốt đời được chú trọng. Phương pháp kiểm tra đánh giá được thiết kế đa dạng được hướng dẫn cụ thể và công khai, phổ biến đến người học. Công tác quy hoạch, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên, nhân viên được thực hiện; năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo; kết quả thực hiện công việc được quản trị, đánh giá và ghi nhận. Chính sách, quy định về tuyển sinh rõ ràng, cập nhật và phù hợp; hoạt động tư vấn học tập và dịch vụ hỗ trợ người học được quan tâm; môi trường tâm lý, xã hội và môi trường sư phạm thân thiện, lành mạnh. Cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành chuyên môn và thư viện được quan tâm đầu tư đáp ứng tốt yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến CTĐT và chất lượng dịch vụ. Tỷ lệ người học tốt nghiệp, thôi học và có việc làm được quan tâm xác lập, giám sát và cải thiện đạt kết quả cao. Nhà sử dụng lao động hài lòng về năng lực của người học tốt nghiệp.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát chuẩn đầu ra để đảm bảo nguyên tắc SMART, đặc biệt với các chuẩn đầu ra về kỹ năng; nghiên cứu xây dựng chỉ báo chuẩn đầu ra để thuận tiện cho việc đo lường, đánh giá và thiết kế chương trình dạy học; định kỳ thu thập thông tin từ các bên liên quan với dung lượng mẫu đủ lớn, nội dung phong phú để cải tiến chuẩn đầu ra và CTĐT; chú trọng phân tích ý kiến các bên liên quan để có đầy đủ thông tin phục vụ trực tiếp cho việc rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra và CTĐT.

M

2. Rà soát, hoàn thiện Bản mô tả CTĐT để tăng hiệu quả truyền thông về CTĐT; cập nhật học liệu trong đề cương học phần phù hợp với việc cập nhật kiến thức mới; khuyến khích biên soạn hoặc giới thiệu giáo trình phù hợp theo đúng quy định tại Thông tư 35/2021/TT-BGDĐT quy định việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình giáo dục đại học.

3. Điều chỉnh nội dung chương trình dạy học để thể hiện rõ định hướng ứng dụng của CTĐT; quan tâm tham khảo ý kiến cựu người học trong chỉnh sửa CTĐT để giảm bớt các học phần có tính lý thuyết, giúp người học định hướng nghề nghiệp; thể hiện rõ mức đóng góp của các học phần vào chuẩn đầu ra của CTĐT; cải tiến việc khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan để có được các thông tin đầy đủ, tin cậy cho việc rà soát, cải tiến chương trình dạy học.

4. Có hướng dẫn chuyển tải triết lý giáo dục vào CTĐT; đổi mới mạnh mẽ hơn nữa phương pháp giảng dạy và tổ chức các hoạt động học tập, rèn luyện cho người học kỹ năng học tập suốt đời; khai thác, lựa chọn sử dụng hiệu quả ý kiến của nhà sử dụng lao động và cựu người học nhằm nâng cao chất lượng hoạt động dạy - học.

5. Có hướng dẫn chi tiết việc xây dựng ma trận kết nối câu hỏi thi, đề thi với chuẩn đầu ra để đảm bảo việc đạt chuẩn đầu ra của học phần; kết hợp sử dụng các mô hình phân tích, đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của đề thi và phương pháp đánh giá học phần để cải tiến đề thi và phương pháp thi; rút ngắn hơn nữa thời gian công bố kết quả thi hết học phần tới người học; tăng cường hơn nữa công tác giám sát việc chấm thi và nhập điểm để hạn chế thấp nhất những sai sót.

6. Có chính sách, cơ chế để phát triển giảng viên trẻ kế cận các chuyên gia đầu ngành cho CTĐT; có quy định, hướng dẫn cụ thể về phân công và đánh giá thực hiện các nhiệm vụ phục vụ cộng đồng; khảo sát nhu cầu đào tạo phát triển năng lực cho từng cá nhân giảng viên theo yêu cầu năng lực và mức năng lực cần có theo vị trí việc làm; tăng cường hơn nữa chính sách và cơ chế thúc đẩy nghiên cứu khoa học thông qua đề tài các cấp và đẩy mạnh các nghiên cứu có tính liên ngành, ứng dụng cao trong khoa học giáo dục, nghiên cứu quốc tế gắn với công nghệ; thực hiện thường xuyên đối sánh các loại hình và kết quả nghiên cứu khoa học để cải tiến chất lượng.

7. Bổ sung nội dung về phát triển đội ngũ nhân viên trong Chiến lược phát triển Trường; xác lập các chỉ tiêu phát triển đội ngũ tinh gọn, phù hợp với giai đoạn chuyển đổi số và quản trị trường học thông minh; đa dạng hóa các hình thức thông báo tuyển dụng nhân sự; hoàn thiện bộ chỉ báo năng lực để đánh giá đội ngũ cán bộ hỗ trợ theo đặc thù và tăng cường đào tạo theo nhu cầu vị trí việc làm; hoàn thiện chính sách thi đua, khen thưởng và ban hành quy định cụ thể về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng để tích hợp trong đánh giá, ghi nhận cho đội ngũ cán bộ và nhân viên phục vụ.

8. Thường xuyên phân tích, đánh giá nhu cầu nhân lực đối với ngành Quốc tế học về cả số lượng và năng lực để có chính sách tuyển sinh phù hợp; mở rộng phạm vi lấy ý kiến các bên liên quan, khảo sát ý kiến của tân sinh viên để kịp thời nắm bắt nhu cầu, định hướng ngành học, làm cơ sở cho các điều chỉnh, cải tiến chính sách tuyển sinh và truyền thông tư vấn tuyển sinh; phân tích nguyên nhân để đưa ra giải pháp hiệu quả hơn hạ thấp tỷ lệ người học bị cảnh báo học vụ hằng năm; tăng cường hỗ trợ và giáo dục khởi nghiệp; thành lập các đơn vị khởi nghiệp

để hỗ trợ người học; tổ chức hội nghị/hội thảo tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm để có giải pháp cải tiến, nâng cao hiệu quả, chất lượng các hoạt động này.

9. Có phương án mở rộng diện tích xây dựng để từng bước bố trí cho mỗi giảng viên có khu vực làm việc riêng theo Thông tư 03/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 01/2024/TT-BGDĐT; tiếp tục bổ sung nguồn tài liệu số và có chính sách khuyến khích giảng viên biên soạn giáo trình, bài giảng điện tử, xuất bản học liệu; định kỳ khảo sát ý kiến của giảng viên, sinh viên về cơ sở vật chất và các dịch vụ hỗ trợ để có giải pháp cải tiến kịp thời; đổi mới công tác quản lý và nghiên cứu cải tạo hệ thống thoát hiểm tại khu ký túc xá và nhà ăn sinh viên.

10. Phân tích, lựa chọn sử dụng kết quả khảo sát các bên liên quan một cách khoa học hơn để cập nhật, điều chỉnh CTĐT; cập nhật đầy đủ các biểu mẫu hướng dẫn rà soát, chỉnh sửa CTĐT để các đơn vị đào tạo chủ động thực hiện; nghiên cứu xây dựng quy định và có hướng dẫn cụ thể về đánh giá mức đạt chuẩn đầu ra của CTĐT; tiếp tục rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, cải tiến chất lượng dịch vụ và hỗ trợ sinh viên.

11. Quan tâm đối sánh các CTĐT tương tự bên ngoài Nhà trường về tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học, loại hình tham gia nghiên cứu khoa học và mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với CTĐT để cải tiến; có các chính sách, cơ chế đặc thù trong thực tiễn để tăng chất lượng và đa dạng hóa loại hình nghiên cứu khoa học và có công bố khoa học sinh viên; xác lập và thực hiện quy trình, phương pháp, công cụ đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan; xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp, liên thông và phần mềm đồng bộ để theo dõi, cập nhật và truy xuất, xử lý các thông tin hỗ trợ quản trị kết quả đầu ra và mức độ hài lòng của các bên liên quan.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quốc tế học gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.


